

Số: 53/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 931/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019 giữa:

\* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Ấn, sinh năm 1947;

\* Bị đơn: Bà Phạm Ái Tĩnh, sinh năm 1961;

Đều trú tại : Tổ 17, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên.

- Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213, 482, 483 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn Ân và bà Phạm Ái Tĩnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Ân và bà Phạm Ái Tĩnh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh ngày 08/6/1986 và Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 21/4/1988 đã trưởng thành, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, Nợ chung: Ông Ân và bà Tĩnh xin tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Ân nhận nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước (được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp) hoàn trả ông Ân 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai thu số **0002435 ngày 06/12/2019** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH năm 1985
- P. Phan Đình Phùng, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Hồng Thái**

